

Bản án số: 38/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 20-5-2021.

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thả;

Ông Huỳnh Văn Chớ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 121/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2021 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Cẩm L, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ 3, ấp Z, xã S, huyện T, tỉnh N. (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

Bị đơn: Anh Tạ Văn T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ 3, ấp Z, xã S, huyện T, tỉnh N. (đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tuyên bố mất tích theo Quyết định số 14/2020/QĐST-VDS ngày 31 tháng 12 năm 2020).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 02 năm 2021, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vũ Thị Cẩm L trình bày:

Chị và anh Tạ Văn T chung sống với nhau từ năm 2011, đến năm 2012 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh N. Vợ chồng từ trước đến nay sinh sống tại ấp Z, xã S, huyện T, tỉnh N. Đến tháng 02 năm 2013, anh T bỏ nhà đi biệt tích cho đến nay không có tin tức gì. Chị đã tìm kiếm và đăng tin tìm anh T nhưng không có kết quả, nên nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tuyên bố anh T mất tích. Tòa án nhân dân huyện Tân Châu có quyết định tuyên bố anh T mất tích theo Quyết định số 14/2020/QĐST-VDS ngày 31 tháng

12 năm 2020. Cho đến nay anh T vẫn không trở về. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị và anh T có 01 con chung tên Tạ Vũ Ngọc V, sinh ngày 23/11/2011. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi dưỡng cháu V, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Tạ Văn T đã bị tuyên bố mất tích theo Quyết định số 14/2020/QĐST-VDS ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh và từ đó đến nay không thấy anh T trở về hoặc có tin tức gì của ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thời hạn thụ lý, giải quyết vụ án; việc cấp tổng đạt văn bản pháp luật và việc tuân thủ quy định pháp luật của người tham gia tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Vũ Thị Cẩm L là nguyên đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L là có căn cứ, đúng pháp luật. Từ khi thụ lý vụ án, anh Tạ Văn T vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc, xét xử. không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị L là không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị Cẩm L đối với anh Tạ Văn T.

+ Về nuôi con chung: Giao con chung tên Tạ Vũ Ngọc V, sinh ngày 23/11/2011 cho chị L trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Ghi nhận chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

+ Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị Vũ Thị Cẩm L không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị Cẩm L phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Vũ Thị Cẩm L là nguyên đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị L.

[2] Về hôn nhân: Chị Vũ Thị Cẩm L và anh Tạ Văn T chung sống với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử nhận định đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ

[3] Xét yêu cầu ly hôn của chị L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tháng 02/2013, anh T bỏ đi, không rõ tung tích và đã được Tòa án nhân dân huyện Tân Châu tuyên bố mất tích theo Quyết định số 14/2020/QĐST-VDS ngày 31 tháng 12 năm 2020. Từ đó đến nay không thấy anh T trở về hoặc có tin tức gì. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị L đối với anh T là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị L được ly hôn với anh T.

[4] Về nuôi con chung: Chị Vũ Thị Cẩm L và anh Tạ Văn T có 01 con chung tên Tạ Vũ Ngọc V, sinh ngày 23/11/2011. Cháu V từ trước đến nay sống với chị L. Chị L yêu cầu được nuôi dưỡng con chung. Xét thấy yêu cầu của chị L là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ghi nhận chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị Vũ Thị Cẩm L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Chị Vũ Thị Cẩm L phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 53, khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự; Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: **Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị Cẩm L và anh Tạ Văn T. Chị Vũ Thị Cẩm L được ly hôn với anh Tạ Văn T.**

2. Về nuôi con chung: **Giao chị Vũ Thị Cẩm L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Tạ Vũ Ngọc V, sinh ngày 23/11/2011.**

Anh Tạ Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Ghi nhận chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận chị Vũ Thị Cẩm L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị Cẩm L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà chị L đã nộp theo biên lai thu số 0001708 ngày 25/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Chị L đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THADS H.Tân Châu;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm My